TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 06 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 230/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng A.

Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng T, phường B, thành phố C, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng Giám đốc Ngân hàng A.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức T – Giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh Bình Thuận.

Bị đơn: 1. Bà Trần Thị Kim M, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn G, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Nguyễn Vũ Diệp T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng A yêu cầu ông Nguyễn Vũ Diệp T và bà Trần Thị Kim M phải trả cho Ngân hàng A số tiền gốc là 420.000.000 đồng, nợ lãi là 39.070.500 đồng, phạt chậm trả lãi là 19.033.931 đồng, nợ lãi quá hạn là 161.021.700 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 639.126.131 đồng (Sáu trăm ba mươi chín triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn, một trăm ba mươi mốt đồng) cùng tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/12/2019 theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 323/16/HĐTD/2500-3218 ngày 08/9/2016 đến khi hai bên thanh toán xong nợ.

Trường hợp bà Trần Thị Kim M và ông Nguyễn Vũ Diệp T không thanh toán nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu phát mãi tài sản mà ông, bà đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 323/16/HĐTC-BĐS/2500-3218 ngày 08/9/2016 gồm: Thửa đất số 01, 02, tờ bản đồ số 31 (224 458-8), diện tích 283,4m^2 (đất ở tại nông thôn là 158,8m^2 và đất trồng cây lâu năm là 124,6m^2), thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 998529 do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 31/3/2009 đứng tên ông Đỗ Ngọc H, bà Nghiêm Thị L; cập nhật biến động chuyển nhượng cho bà Trần Thị Kim M ngày 31/5/2013 để Ngân hàng thu hồi nợ.

Bà Trần Thị Kim M và ông Nguyễn Vũ Diệp T đồng ý trả nợ cho Ngân hàng A số tiền gốc là 420.000.000 đồng, nợ lãi là 39.070.500 đồng, phạt chậm trả lãi là 19.033.931 đồng, nợ lãi quá hạn là 161.021.700 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 639.126.131 đồng (Sáu trăm ba mươi chín triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn, một trăm ba mươi mốt đồng) cùng tiền lãi phát sinh kể từ ngày 28/12/2019 theo Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 323/16/HĐTD/2500-3218 ngày 08/9/2016 đến khi hai bên thanh toán xong nợ.

Trường hợp bà Trần Thị Kim M và ông Nguyễn Vũ Diệp T không trả được nợ cho Ngân hàng thì ông, bà đồng ý phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 323/16/HĐTC-BĐS/2500-3218 ngày 08/9/2016 để Ngân hàng thu hồi nợ.

Kể từ ngày 28/12/2019, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Bà Trần Thị Kim M và ông Nguyễn Vũ Diệp T tự nguyện thỏa thuận chịu 14.782.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng A số tiền 16.299.000 đồng do Ngân hàng A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0028857 ngày 18/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm